TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SY** **TỈNH Q**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **226**/2023/QĐST-HNGĐ	*SY, ngày 27 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 212/2023/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 7 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh MVH**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn CD, xã NH, huyện SY, tỉnh Q.

- Bị đơn: **Chị VTN**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn CD, xã NH, huyện SY, tỉnh Q.

Hiện đang chấp hành án tại phân trại số 1, Trại giam Quyết Tiến, Cục C10 Bộ Công an.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh MVH và chị VTN.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh MVH và chị VTN đều xác định anh chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nhà, đất chung: Anh MVH và chị VTN đều xác nhận, anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Anh MVH và chị VTN xác định không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Anh MVH tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn anh H đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006415 ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện SY; Anh H được hoàn trả tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị VTN không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện SY;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện SY;
- UBND xã NH nơi ĐKKH;
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc An